

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2020/HS-PT

Ngày 23 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán:

Ông Trịnh Văn Toàn

Bà Trần Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/HSPT ngày 02/3/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị L, về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1975, tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Tấn H và bà Đỗ Thị Đ (đã chết); bị cáo có chồng là ông Nguyễn Hồng H1, sau khi ly hôn với ông H1 thì bị cáo kết hôn ông Phạm Văn H2 và đã ly hôn với ông H2, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 17/5/2019, bị Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/11/2019, đến ngày 13/11/2019 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/11/2019, Nguyễn Thị L đón xe khách đến huyện P, tỉnh Gia A để dự đám cưới. Tại đám cưới L gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi tên A (Chưa xác

định được nhân thân A lịch) hỏi L có mua pháo (loại pháo dây và dạng pháo viên hình quả bóng) về sử dụng trong dịp tết Nguyên đán năm 2020 không? thì L đồng ý mua. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi L đứng đón xe ô tô khách để về lại Đắk Lắk, A đưa cho L 01 thùng xốp bên trong có 9,75 kg pháo nổ (gồm 800 quả nhiều màu sắc dạng giống quả bóng đá và 02 cuộn giấy màu đỏ) với giá 2.000.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, L xuống xe tại thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, để về nhà thì bị lực lượng Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 4993/C09B ngày 08/11/2019 của Phân viện khoa học Kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 800 vật hình cầu vỏ bằng nhựa (Dạng giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn liên tiếp có khối lượng 3,95 kg.

- 02 cuộn dây màu đỏ, đường kính 35cm, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ, đường kính 0,7cm, dài 3,3 cm liên kết với nhau thành tràng gửi giám định đều là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn liên tiếp có khối lượng 5,8kg.

Tổng cộng là 9,75kg pháo nổ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2020/HS-ST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (Một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 13/11/2019.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tiền án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/01/2020, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt 01 năm tù là có phần nghiêm khắc, vì bị cáo chỉ tàng trữ có 9,75 kg pháo nổ và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự;

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 năm tù là có phần nghiêm khắc, vì: Bị cáo chỉ tàng trữ 9,75 kg pháo nổ; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố là ông Nguyễn Tấn H được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì; bị cáo có con còn nhỏ và theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 51/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2007 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk thì giao cháu Phạm Văn T – sinh ngày 16/4/2010 cho bị cáo là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu, hoàn cảnh khó khăn nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm: Chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án và được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 13/11/2019.

[3]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND H. Krông Pắc;
- VKSND H. Krông Pắc;
- Công an H. Krông Pắc;
- Chi cục THADS H. K;
- T.H.A hình sự H. K;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử TA;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Phi Kbuôr